

Số: 214/2018/QĐST-HNGĐ

L, ngày 11 tháng 6 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 320/2018/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 5 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1973. Địa chỉ: ấp T, xã H, huyện L, tỉnh Trà Vinh.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1977. Địa chỉ: ấp T, xã H, huyện L, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Văn Đ với chị Nguyễn Thị H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Nguyễn Văn Đ và chị Nguyễn Thị H tự nguyện thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Đối với Nguyễn Đình A, sinh 17/01/1998 đã trưởng thành anh Nguyễn Văn Đ và chị Nguyễn Thị H không yêu cầu giải quyết; Đối với Nguyễn Thị D, sinh 26/12/2000 hiện đang sống chung với anh Nguyễn Văn Đ và

có nguyện vọng muốn được tiếp tục sống chung với anh Nguyễn Văn Đ. Anh Nguyễn Văn Đ và chị Nguyễn Thị H tự nguyện thỏa thuận giao cháu Nguyễn Thị D cho anh Nguyễn Văn Đ được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Sau khi ly hôn, chị Nguyễn Thị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của con khi cần thiết chị Nguyễn Thị H có quyền yêu cầu xin thay đổi quyền trực tiếp nuôi con.

- *Về cấp dưỡng nuôi con:* Tòa án có giải thích theo quy định tại các Điều 82, 107 và Điều 110 của Luật Hôn nhân và gia đình nhưng anh Nguyễn Văn Đ chưa đặt ra yêu cầu giải quyết về phân cấp dưỡng nuôi con nên Tòa án không xem xét.

- *Về tài sản chung:* Anh Nguyễn Văn Đ và chị Nguyễn Thị H tự nguyện thỏa thuận không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- *Về nợ chung phải thu, phải trả:* Anh Nguyễn Văn Đ và chị Nguyễn Thị H xác nhận không có, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- *Về án phí sơ thẩm:* Anh Nguyễn Văn Đ tự nguyện nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân, nhưng được căn trừ vào 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số AA/2015/ 0017275, ngày 22 tháng 5 năm 2018 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện L thu, anh Nguyễn Văn Đ được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Chị Nguyễn Thị H không phải nộp án phí hôn nhân.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND xã H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Tuyết Thanh